

Số: 17A /2020/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 04 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hoàng Đức Ch; sinh năm: 1995; nghề nghiệp: tự do;

Trú tại: Tổ 01, phường P, thành phố L, tỉnh L.

Chị Lê Thị Hải Yến; sinh năm: 1994; nghề nghiệp: tự do

Trú tại: Tổ 05, phường N, thành phố L, tỉnh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đức Ch và chị Lê Thị Hải Yến kết hôn vào ngày 18/02/2016 tại UBND phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện tìm hiểu, không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, không thông cảm cho nhau, hay cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã được tổ dân phố và gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Hoàng Bảo An; sinh ngày 08/08/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị Lê Thị Hải Yến trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục hai cháu đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Đức Ch không phải đóng góp phí tồn nuôi con.

Hiện nay chị Yến có Nghề nghiệp hiện nay làm thuê cho hãng taxi Thiên Hải. Thu nhập bình quân là 4 triệu đồng/ tháng

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Đức Ch và chị Lê Thị Hải Y

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Bảo An; sinh ngày 08/08/2016 cho chị Lê Thị Hải Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Đức Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Hoàng Đức Ch có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Đức Ch và chị Lê Thị Hải Y mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006624 ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- UBND Pom Hán;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

